TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 29-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu và ông Hồ Quang Hiển

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số: 127/2024/HSST-QĐ, ngày 22/10/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1967 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1 (Đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1931; Vợ Lồ Thị K, sinh năm 1968 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không, tại ngoại – Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đức K1, sinh năm 2004 – Có mặt.

Địa chỉ: Bon D, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

2.3. Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng

- Ông Đặng Bảo D, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Bon D, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Trần Văn T (Tên gọi khác Trần Ngọc T1) sinh năm 1964 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/5/2024, sau khi cùng nhau ăn nhậu tại nhà Đặng Bảo D tại Bon Đ, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông, D cùng Nguyễn Đức K1 rủ nhau đi uống nước. Khi K1 điều khiển xe mô tô chở D khi đi ngang qua nhà rẫy của Nguyễn Văn L thuộc thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông thì D nói K1 dừng xe lại để D vào gặp ông Trần Văn T *(tên gọi khác là Trần Văn T1 ở nhờ nhà rẫy của ông L)* để đòi tiền ông T1 nợ D. Khi dừng xe trước cổng, thấy cửa cổng đóng nhưng không khoá, nên D mở cửa đi bộ vào, còn K1 vẫn ngồi trên xe máy dừng ngoài cổng. Vào đến cửa căn nhà rẫy thấy cửa nhà khoá trong, nên D đập cửa la hét kêu ông T1 mở cửa để nói chuyện. Tại nhà rẫy của Nguyễn Văn L lúc này có L và ông T1 đang nằm ngủ trong nhà, L nằm trên giường gỗ được kê ở góc tường hướng Đông Bắc của căn phòng ngủ, còn ông T1 nằm ngủ trên võng đặt giữa phòng. Thấy D đập cửa, thì L ra mở cửa, trước khi ra mở cửa, L cầm theo 1 con dao rựa có đặc điểm dao dài 44cm mũi bằng, phần lưỡi dài 29cm bản rộng nhất 6,5cm, có cán bằng gỗ dài 15cm được bọc 2 đầu bằng kim loại được để sẵn ở đầu giường. Thấy L mở cửa thì D hỏi "Ông T1 đâu", L trả lời "Ông T1 đi đâu không rõ, không có ở nhà" D nói L kêu T1 ra nói chuyện nợ nần với D nhưng L nói T1 không có ở nhà, nên giữa D và L xảy ra to tiếng. Thấy vậy, K1 chạy xe mô tô vào trong sân dừng xe trước cửa nhà và chửi mắng L "ĐM ông T1 đâu, ông giấu ông T1 ở đâu?". Lúc này thấy L cầm con dao rựa, K1 dựng xe, cầm con dao Thái Lan để trên bàn nhựa ngay hiên nhà rẫy nhà của L, K1 tiến lại gần L và thách thức "Ông ngon thì chém đi" rồi K1 dùng tay trái tát vào mặt L một cái, thấy vậy L vung dao chém về phía K1. K1 dơ tay trái lên đỡ thì trúng vào cẳng - cổ - mu bàn tay trái. Sau khi chém K1, L chốt cửa trong lại rồi gọi ông T1 dậy nói đã chém K1, nói ông T1 trình báo công an và báo cho người nhà biết. Còn K1 được D dùng áo của K1 băng vết thương lại và chở đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Đắk Nông sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, tỉnh Đắk Lắk để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định số: 424/KLTTCT-PY ngày 25/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Vết thương và vết mổ (đã khâu) mặt sau cẳng – cổ – mu bàn tay trái, gần giống chữ U mở lên trên, kích thước (20 x 0,5)cm; Đứt nhánh thần kinh trụ; Gãy đầu dưới xương trụ trái, trật khớp quay trụ dưới đã kết hợp xương; Đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón 2,3,4,5 đã khâu nối.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức K1 tại thời điểm giám định là: **22%** *(Hai mươi hai phần trăm)*

"Đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón 2,3,4,5 đã khâu nối: hiện tại chưa khám được vận động cổ, tay (do bệnh nhân mới phẫu thuật) nên chưa đánh giá được tỷ lệ tổn thương cơ thể."

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 680/KLTTCT-PY ngày 05/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Vết thương và vết mổ để lại sẹo mặt sau cẳng – cổ – mu bàn tay trái, gần giống chữ U mở lên trên, kích thước (20 x 1,5) cm; Đứt nhánh thần kinh trụ đã khâu nối; Gãy đầu dưới xương trụ trái, trật khớp quay – trụ dưới đã kết hợp xương; Đứt gân duỗi cổ tay trụ trái, gân duỗi ngón 2,3,4,5 đã khâu nối còn gây hạn chế vận động ít khớp cổ tay trái.

Kết quả cận lâm sàng: (X Quang) Gãy đầu dưới xương trụ cẳng tay trái đã kết hợp xương.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức K1 tại thời điểm giám định là: **28%** (Hai mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi 2,3,4,5 còn gây hạn chế vận động ít khớp cổ tay trái, tỷ lệ: **7%** (Bảy phần trăm).”

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thu giữ: 01 con dao chặt (dao rựa) có đặc điểm dao dài 44cm mũi bằng, có cán bằng gỗ dài 15cm được bọc 2 đầu bằng kim loại, phần lưỡi dài 29cm, bản rộng nhất 6,5cm; 01 USB chưa file giữ liệu video ghi lại vụ án được trích xuất từ camera lắp tại nhà rẫy của Nguyễn Văn L hiệu Sandisk Cruzer blade 8GB.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-KrN ngày 02/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Krông Nô truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Krông Nô giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Sau khi phân tích các tình tiết, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về biện pháp tư pháp: Xử lý, đồ vật, vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS): Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa. Đối với 01 USB chứa file giữ liệu video ghi lại vụ án đính kèm hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đức K1 số tiền 55.000.000 đồng, anh K1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không bào chữa gì mà xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Đức K1 đã được bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường số tiền 55.000.000 đồng, anh K1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Qúa trình truy tố, bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có lưu trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 32 phút ngày 24/5/2024 tại nhà rẫy của Nguyễn Văn L, thuộc thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông xảy ra mâu thuẫn giữa Nguyễn Văn L với Đặng Bảo D, Nguyễn Đức K1. Sau khi bị Nguyễn Đức K1 dùng lời lẽ xúc phạm và dùng tay tát vào mặt mình, Nguyễn Văn L đã dùng dao rựa có đặc điểm dao dài 44cm mũi bằng, phần lưỡi dài 29cm bản rộng nhất 6,5cm, có cán bằng gỗ dài 15cm được bọc 2 đầu bằng kim loại chém về phía Nguyễn Đức K1, Nguyễn Đức K1 đưa tay trái lên đỡ thì trúng vào vào cẳng - cổ - mu bàn tay trái:Vết thương và vết mổ để lại sẹo mặt sau cẳng – cổ – mu bàn tay trái, gần giống chữ U mở lên trên, kích thước (20 x 1,5) cm; Đứt nhánh thần kinh trụ đã khâu nối; Gãy đầu dưới xương trụ trái, trật khớp quay – trụ dưới đã kết hợp xương; Đứt gân duỗi cổ tay trụ trái, gân duỗi ngón 2,3,4,5 đã khâu nối còn gây hạn chế vận động ít khớp cổ tay trái, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức K1 tại thời điểm giám định là 28% (Hai mươi tám phần trăm). Do đó với hành vi dùng hung khí nguy hiểm của bị cáo Nguyễn Văn L gây thương tích cho anh Nguyễn Đức K1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là có căn cứ pháp lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 134 BLHS quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;"

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn cũng như tại phiên toà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến bị cáo gây thương tích cho bị hại có một phần lỗi của bị hại, đêm khuya Đặng Bảo D và bị hại đã xâm phạm gia cư bất hợp pháp, còn đập cửa, la hét, bị hại có lời lẽ xúc phạm bị cáo, cầm dao đe doạ, thách thức bị cáo, tát bị cáo trước, trong khi bị cáo đáng tuổi cha chú nên bị cáo mới bức xúc nhất thời phạm tội chém vào cổ tay bị hại 01 cái D nhất sau đó bị cáo đã nói ông T1 điện thoại cho công an xã đến làm việc. Mặt khác năm 2021 bị cáo bị đột quỵ, nhồi máu não, hiện nay bị cáo đang điều trị và theo dõi tổn thương não cũ vùng trán và cạnh não thất bên, dày niêm mạc xoang hàm (P) và xoang sành hai bên, điện não kém ổn định, rối loạn giấc ngủ, mất ngủ kéo dài, tăng huyết áp cần phải điều trị. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội do người bị hại và Đặng Bảo D có hành vi trái pháp luật trước, bị cáo đang bị bệnh cần phải điều trị nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo tự học tập, cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, đề nghị xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp do đó cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo.

[7]. Về các biện pháp tư pháp – xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 con dao có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/10/2024 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô và Chi cục THADS huyện K là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đức K1 số tiền 55.000.000 đồng, anh K1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy không xem xét giải quyết.

[9]. Đối với Nguyễn Đức K1 có lời nói xúc phạm và hành vi dùng tay tát vào mặt của bị cáo nhưng không gây thương tích, bị cáo không có yêu cầu gì, nên cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện Krông Nô ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/10/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chặt mũi bằng dài 44 cm, cán bằng gỗ bọc 02 đầu kim loại dài 15 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 29 cm, trên mặt lưỡi dao có nhiều vết bám dính màu đỏ (nghi vết máu), phần mũi dao bằng, bán rộng nhất: 6,5cm.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/10/2024 giữa cơ quan CSĐT công an huyện Krông Nô và Chi cục THADS huyện K

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện K;
- Cơ quan THAHS-CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Văn Cảnh